

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của bà Lê Thị Thu (*đại diện hộ ông Lê Cần*).
Địa chỉ: Số 70^A đường Biên Cương, thành phố Quy Nhơn.
(lần hai)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013 và các Văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính;

Xét Đơn khiếu nại của bà Lê Thị Thu (*đại diện hộ ông Lê Cần theo Giấy ủy quyền được Văn phòng Công chứng A&B chứng thực ngày 29/5/2019*) ở số 70^A đường Biên Cương, thành phố Quy Nhơn.

I. Nội dung khiếu nại: Yêu cầu giao 01 lô đất tái định cư cho bà Lê Thị Báu (*chị của bà*) vì hiện nay bà Báu chưa có chỗ ở và áp dụng bảng giá đất năm 2019 để tính toán bồi thường về đất cho hộ gia đình ông Lê Cần (*cha của bà*) vì đơn giá đất bồi thường 58.000 đồng/m² là quá thấp; liên quan đến việc Nhà nước thu hồi đất của hộ gia đình ông Lê Cần tại khu vực 5, phường Ghènh Ráng, thành phố Quy Nhơn để thực hiện Dự án xây dựng Khu dân cư Hưng Thịnh, phường Ghènh Ráng, thành phố Quy Nhơn.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn:

Ngày 12/4/2018, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn ban hành Quyết định số 2173/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại của bà Lê Thị Thu (*đại diện hộ gia đình ông Lê Cần*) ở số 70^A đường Biên Cương, thành phố Quy Nhơn, với nội dung: “*Không công nhận nội dung đơn của bà Lê Thị Thu (đại diện hộ gia đình ông Lê Cần) khiếu nại giá bồi thường, hỗ trợ đất thu hồi thấp, yêu cầu giao cho bà Lê Thị Báu (chị của bà, con ông Lê Cần) một lô đất tái định cư do hộ gia đình Bà bị ảnh hưởng dự án Khu dân cư Hưng Thịnh, thành phố Quy Nhơn. Vì, đất thu hồi của hộ gia đình ông Lê Cần để thực hiện dự án Khu dân cư Hưng Thịnh, thành phố Quy Nhơn là đất nông nghiệp nên căn cứ vào chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư ban hành kèm theo Quyết định số 50/2012/QĐ-*

UBND ngày 20/12/2012 của UBND tỉnh thì Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng của dự án đã áp giá bồi thường, hỗ trợ đất nông nghiệp và không xét giao đất tái định cư cho hộ gia đình là đúng quy định”.

III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại:

Không đồng ý với kết quả giải quyết nêu trên của Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn, bà Lê Thị Thu gửi đơn khiếu nại đến UBND tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, rà soát hồ sơ, báo cáo đề xuất; đồng thời, Chủ tịch UBND tỉnh có Văn bản 7628/UBND-TD ngày 13/12/2019 ủy quyền cho Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức đối thoại với bà Lê Thị Thu, kết quả như sau:

1. Nguồn gốc, quá trình sử dụng đất:

Theo Hồ sơ giải phóng mặt bằng để thực hiện Dự án xây dựng Khu dân cư Hưng Thịnh và đường Chế Lan Viên (*nói dài*), hộ ông Lê Cần (*chết*) có đất tại tổ 23D, khu vực 5, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn bị thu hồi để thực hiện dự án. Theo Bản đồ 299, thửa đất thu hồi của hộ ông Lê Cần thuộc một phần thửa đất số 75, diện tích cả thửa là 1.920m², loại đất màu. Theo Hồ kỹ thuật thửa đất đo đạc năm 2001, diện tích đất thu hồi của hộ ông Lê Cần thuộc thửa đất số 100, tờ bản đồ số 10, diện tích 792,7m², loại đất T, đứng tên chủ sử dụng là ông Đặng Văn Lại - chồng bà Thu. Sơ đồ thửa đất thể hiện có nhà ở nằm phía Đông của thửa đất.

Theo Bản đồ đo đạc năm 2012, thửa đất số 100 được đo tách thành 02 thửa đất gồm: Thửa đất số 100, tờ bản đồ số 10, diện tích 576,8m², loại đất BHK, đứng tên chủ sử dụng là ông Lê Cần, trên đất không có nhà; thửa đất số 208, tờ bản đồ số 10, diện tích 119,5m², đứng tên chủ sử dụng là ông Lê Vĩnh Ân (*con ông Cần, em bà Thu*), trên đất có nhà ở và vợ chồng ông Lê Vĩnh Ân sinh sống thực tế tại ngôi nhà này. Theo Bản đồ đo năm 2012, tổng diện tích của cả hai thửa đất số 100 và 208 là 696,3m² (576,8m² + 119,5m²), bị thiếu diện tích so với Bản đồ 2001 là 96,4m² (792,7m² - 696,3m²). Năm 2016, chị em bà Thu khiếu nại liên quan đến phần diện tích chênh lệch, UBND thành phố Quy Nhơn đã chỉ đạo kiểm tra, xác định lại và đã có Quyết định số 6503/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 điều chỉnh diện tích thu hồi của hộ ông Lê Cần từ 576,8m² thành 673,2m² tại thửa đất số 100, tờ bản đồ số 10 (*tăng 96,4m²*).

Phần đất mà 06 anh chị em bà Lê Thị Thu (*gồm: Lê Thị Thu, Lê Thị Báu, Lê Thị Quá, Lê Vĩnh Nhân, Lê Vĩnh Phúc và Lê Vĩnh Toàn*) khiếu nại thuộc thửa đất số 100, diện tích 673,2m², tại thời điểm thu hồi là đất trồng, trên đất không có nhà ở. Về nguồn gốc đất được UBND phường Ghềnh Ráng xác nhận do ông bà của ông Lê Cần khai hoang sử dụng trồng hoa màu trước năm 1975 để lại cho ông Lê Cần sử dụng; ông Cần qua đời để lại cho 06 người con sử dụng (*Lê Thị Thu, Lê Thị Báu, Lê Thị Quá, Lê Vĩnh Nhân, Lê Vĩnh Phúc và Lê Vĩnh Toàn*).

Riêng đối với thửa đất số 208, tờ bản đồ số 10, diện tích 119,5m² bị thu hồi để thực hiện Dự án xây dựng Khu dân cư Hưng Thịnh, Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng của dự án đã tính toán bồi thường, hỗ trợ và giao 01 lô đất tái định cư cho ông Lê Vĩnh Ân theo đúng quy định của pháp luật; ông Ân đã nhận tiền bồi thường, hỗ trợ và đất tái định cư, không có khiếu nại.

2. Việc thực hiện bồi thường, hỗ trợ:

a). Quy định, chính sách áp dụng:

Việc thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ đối với hộ ông Lê Cần (*các con: Lê Thị Quá, Lê Thị Báu, Lê Thị Thu, Lê Vĩnh Nhân, Lê Văn Toàn, Lê Vĩnh Phúc*) được thực hiện theo Quyết định số 50/2012/QĐ-UBND ngày 20/12/2012 của UBND tỉnh Bình Định. Về Bảng giá đất được áp dụng theo Quyết định số 42/2013/QĐ-UBND ngày 18/12/2013 của UBND tỉnh Bình Định.

b). Việc thu hồi đất:

Ngày 06/11/2014, UBND thành phố Quy Nhơn ban hành Quyết định số 7594/QĐ-UBND về việc thu hồi đất 576,8m² đất nông nghiệp thuộc toàn phần thửa đất số 100, tờ bản đồ số 10 tại phường Ghènh Ráng, thành phố Quy Nhơn của hộ ông Lê Cần (*chết*) và các con: Lê Thị Quá, Lê Thị Báu, Lê Thị Thu, Lê Vĩnh Nhân, Lê Văn Toàn, Lê Vĩnh Phúc.

Ngày 17/7/2018, UBND thành phố Quy Nhơn có Quyết định số 6503/QĐ-UBND về việc điều chỉnh nội dung tại Quyết định thu hồi đất số 7594/QĐ-UBND ngày 06/11/2014: “*Từ: Thu hồi 576,8m² đất nông nghiệp điều chỉnh thành: Thu hồi 673,2m² đất nông nghiệp*”.

c). Về bồi thường, hỗ trợ:

Theo Phương án bồi thường, hỗ trợ được UBND thành phố Quy Nhơn phê duyệt tại Quyết định số 7588/QĐ-UBND ngày 06/11/2014 và Quyết định số 6007/QĐ-UBND ngày 26/6/2018, hộ ông Lê Cần và các con Lê Thị Quá, Lê Thị Báu, Lê Thị Thu, Lê Vĩnh Nhân, Lê Văn Toàn, Lê Vĩnh Phúc bị thu hồi diện tích 673,2m² đất nông nghiệp, được bồi thường, hỗ trợ như sau:

- Bồi thường đất nông nghiệp với diện tích 673,2m², đơn giá 58.000 đồng/m², số tiền: **39.045.600 đồng**.

- Hỗ trợ 40% giá đất ở liền kề (*đơn giá 406.640 đồng/m²*), diện tích hỗ trợ bằng 05 lần hạn mức giao đất ở nhưng không quá diện tích đất thu hồi (*400m²*), số tiền: **162.656.000 đồng**.

Hộ ông Lê Cần (*chết*), các con Lê Thị Quá, Lê Thị Báu, Lê Thị Thu, Lê Vĩnh Nhân, Lê Văn Toàn, Lê Vĩnh Phúc không được xem xét giao đất tái định cư vì đất thu hồi là đất nông nghiệp, trên đất không có nhà ở nên không đủ điều kiện giao đất tái định cư theo quy định tại Điều 30 Quy định chính sách bồi

thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 50/2012/QĐ-UBND ngày 20/12/2012 của UBND tỉnh.

IV. Kết luận: Qua xem xét nội dung đơn và kết quả kiểm tra, xác minh nguồn gốc, quá trình sử dụng đất, hiện trạng sử dụng đất và hồ sơ bồi thường, kết quả tổ chức đối thoại với bà Lê Thị Thu ngày 19/12/2019; đối chiếu với chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư tại thời điểm áp dụng cho dự án đối với nội dung khiếu nại của bà Lê Thị Thu, cho thấy:

- Hộ ông Lê Cần (*chết*), các con Lê Thị Quá, Lê Thị Báu, Lê Thị Thu, Lê Vĩnh Nhân, Lê Văn Toàn, Lê Vĩnh Phúc có 673,2m² đất nông nghiệp tại thửa đất số 100, tờ bản đồ số 10 bị thu hồi để thực hiện Dự án xây dựng Khu dân cư Hưng Thịnh đã được Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án tính toán bồi thường theo giá đất nông nghiệp và hỗ trợ 40% giá đất ở liền kề là đúng theo Quy định về chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh ban hành theo Quyết định số 50/2012/QĐ-UBND ngày 20/12/2012 của UBND tỉnh Bình Định.

- Việc bà Lê Thị Thu khiếu nại yêu cầu áp dụng Bảng giá đất năm 2019 để tính tiền bồi thường, hỗ trợ về đất là không có cơ sở để xem xét, giải quyết. Vì: Năm 2014, UBND thành phố Quy Nhơn có Quyết định thu hồi đất của hộ ông Lê Cần để thực hiện Dự án xây dựng Khu dân cư Hưng Thịnh nên Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án áp dụng Bảng giá đất ban hành tại Quyết định số 42/2013/QĐ-UBND ngày 18/12/2013 của UBND tỉnh để tính bồi thường, hỗ trợ là đúng quy định.

- Việc bà Lê Thị Thu khiếu nại yêu cầu giao 01 lô đất tái định cư cho bà Lê Thị Báu (*chị của bà*) là không có cơ sở để xem xét, giải quyết. Vì: Diện tích đất thu hồi là đất nông nghiệp, trên đất không có nhà ở nên không đủ điều kiện để giao đất tái định cư theo quy định tại Điều 30 Quy định chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 50/2012/QĐ-UBND ngày 20/12/2012 của UBND tỉnh.

- Quyết định số 2173/QĐ-UBND ngày 12/4/2018 của Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn về việc giải quyết không công nhận nội dung đơn khiếu nại của bà Lê Thị Thu (*đại diện hộ gia đình ông Lê Cần*) là đúng quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 185/BC-STNMT ngày 11/11/2019, Văn bản số 2888/STNMT-TTRA ngày 24/12/2019 và Văn bản số 106/STNMT-TTRA ngày 16/01/2020.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Không công nhận toàn bộ nội dung khiếu nại của bà Lê Thị Thu (đại diện hộ ông Lê Cần theo Giấy ủy quyền được Văn phòng Công chứng A&B chứng thực ngày 29/5/2019) ở số 70^A đường Biên Cương, thành phố Quy Nhơn tại đơn khiếu nại nêu trên.

Công nhận Quyết định số 2173/QĐ-UBND ngày 12/4/2018 của Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn về việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối với bà Lê Thị Thu là đúng theo quy định pháp luật.

Điều 2. Giao UBND thành phố Quy Nhơn tổ chức công bố và giao Quyết định này đến bà Lê Thị Thu trong thời hạn 07 ngày (kể từ ngày ban hành Quyết định) để thi hành.

Điều 3. Trong thời hạn Luật định, bà Lê Thị Thu không đồng ý với Quyết định này có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn, Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan và bà Lê Thị Thu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thanh tra Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Ban Tiếp công dân Trung ương;
- Chủ tịch và PCTTT. UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Các Sở: TP, XD, TC;
- Hội Nông dân, Hội Luật gia;
- UBND thành phố Quy Nhơn (02 bản);
- CVP và PVP-VX;
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- Lưu: VT, TTTH, HSVV-TD (28b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Cao Thắng